

Số: /KH-UBND

Tân Yên, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện công tác trẻ em năm 2024
trên địa bàn huyện Tân Yên

Thực hiện Kế hoạch số 16/KH-LĐTĐ&XH ngày 23/01/2024 của Giám đốc Sở Lao động - TB&XH tỉnh Bắc Giang về triển khai thực hiện công tác trẻ em năm 2024; Chủ tịch UBND huyện Tân Yên xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác trẻ em năm 2024 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn huyện; tập trung hỗ trợ thực hiện nhằm giảm thiểu một số tồn tại, hạn chế như giảm tình trạng trẻ em bị đuối nước, trẻ em bị xâm hại tình dục,... tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh để trẻ em phát triển toàn diện. Đảm bảo thực hiện tốt các quyền của trẻ em theo quy định tại Luật Trẻ em.

Tiếp tục đẩy mạnh nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, toàn xã hội đối với công tác trẻ em. Kêu gọi, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các nhà hảo tâm cùng chung tay, ủng hộ, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em yếu thế, trẻ em thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo...trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

Việc triển khai các hoạt động đảm bảo kịp thời, đúng quy định, đúng đối tượng, thiết thực, hiệu quả; tránh phô trương, lãng phí; phù hợp với tình hình thực tiễn của huyện.

II. NỘI DUNG

1. Tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện công tác trẻ em, đảm bảo thực hiện tốt quyền trẻ em

- Kịp thời xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả các văn bản, chương trình, đề án, kế hoạch về công tác trẻ em giai đoạn 2021-2025 trong năm 2024.

- Tiếp tục duy trì, phát huy hiệu quả hoạt động của Ban điều hành bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Nhóm công tác liên ngành ở các cấp. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu và các thành viên Ban điều hành trong bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, tập trung giải quyết các vấn đề phát sinh về trẻ em, các vụ việc vi phạm quyền trẻ em; phòng, chống xâm hại, tai nạn, thương tích, đặc biệt là đuối nước ở trẻ em.

- Tăng cường trách nhiệm của mỗi ngành, ban, đơn vị và công tác phối hợp giữa các ngành Lao động - Thương binh và Xã hội; Văn hóa và Thông tin;

Giáo dục và Đào tạo; Y tế; các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương thực hiện đầy đủ quyền trẻ em theo quy định.

2. Tuyên truyền vận động thường xuyên

2.1 Mục tiêu: Thường xuyên nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, cộng đồng dân cư đối với công tác trẻ em nhằm thực hiện tốt các mục tiêu liên quan đến trẻ em.

2.2. Nội dung: Tuyên truyền các chính sách, pháp luật, các khẩu hiệu, thông điệp liên quan đến trẻ em; nội dung, chủ đề Tháng hành động vì trẻ em năm 2024; các hoạt động, gương điển hình tiêu biểu, những sáng kiến hay trong công tác trẻ em...

2.3. Hình thức: Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở, Cổng thông tin điện tử của huyện; Tổ chức phát động, triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2024, Ngày quốc tế Thiếu nhi 01/6, Tết Trung thu....

2.4. Thời gian: Quý I - IV/2024.

2.5. Kinh phí: Từ nguồn ngân sách huyện cấp cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn năm 2024.

3. Tăng cường các biện pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em (theo Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 15/01/2021 của UBND huyện Tân Yên, Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 14/05/2021 của UBND huyện về phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi (Giai đoạn 2021-2025))

3.1. Mục tiêu

- Duy trì trên 95% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc.
- 100% cán bộ làm công tác trẻ em cấp huyện, xã được nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, thực hiện quyền trẻ em.
- 90% trở lên gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức khác nhau.

3.2. Nội dung

3.2.1. Hoạt động tuyên truyền

- Nội dung: Tuyên truyền các chính sách, pháp luật liên quan đến trẻ em; đặc biệt là quyền của trẻ em, các hành vi vi phạm quyền trẻ em; Kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; Quản lý, phòng ngừa, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt...

- Hình thức tuyên truyền:

+ Xây dựng tin, bài, ảnh, phóng sự, pano áp phích, băng rôn vượt đường, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở, Cổng thông tin điện tử của huyện, các trang thông tin, mạng xã hội có nhiều người truy cập, thu hút sự quan tâm của trẻ vị thành niên, thanh niên ...

+ Tổ chức truyền thông lưu động trên một số tuyến đường tập trung đông

dân cư.

- + Tổ chức hội nghị tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng, trường học.
- + Tổ chức tọa đàm, Diễn đàn trẻ em về quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em...

- Thời gian: Quý II - III/2024.

3.2.2. *Nâng cao năng lực của cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em (BVCS&GDTE)*

a. Nâng cao năng lực của cán bộ làm công tác trẻ em cấp xã và ở thôn, TDP.

- Nội dung: Kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em; thực hiện quyền trẻ em, dịch vụ bảo vệ trẻ em; củng cố và phát triển hoạt động bảo vệ trẻ em, đặc biệt là bảo vệ trẻ em trong trường hợp khẩn cấp; phòng, chống xâm hại trẻ em; xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em...

- Thành phần: Cán bộ làm công tác trẻ em cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; thành viên của các tổ chức phối hợp liên ngành các cấp và hội viên của tổ chức, đơn vị tham gia mạng lưới bảo vệ trẻ em.

- Thời gian: Quý II - III/2024.

b. Nâng cao năng lực của cán bộ làm công tác trẻ em cấp huyện

- Thành phần: Lãnh đạo, công chức, viên chức thực hiện công tác BVCS&GD TE thuộc phòng Lao động - TB&XH tham dự hội nghị, hội thảo, tập huấn... nội dung liên quan đến công tác bảo vệ trẻ em, thực hiện quyền trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em do tình tổ chức, triệu tập.

- Thời gian, địa điểm: Theo văn bản của Sở Lao động - TB&XH mời dự, triệu tập.

3.2.3. *Duy trì, phát triển cơ sở dữ liệu trẻ em*

- Nội dung: Triển khai thu thập chỉ tiêu thống kê theo Thông tư số 13/2021/TTBLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TB&XH ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em, xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em.

Thường xuyên rà soát, cập nhật dữ liệu trẻ em lên phần mềm quản lý thông tin trẻ em đảm bảo đúng quy định.

- Thời gian: Tháng 01-12/2024.

3.2.4. *Công tác kiểm tra, giám sát*

- Nội dung: Kiểm tra (định kỳ hoặc đột xuất) việc thực hiện chính sách pháp luật về bảo vệ trẻ em; thực hiện quyền trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em...

- Địa điểm kiểm tra: Tại một số xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Thành phần: Đại diện Ban điều hành bảo vệ chăm sóc trẻ em.

- Thời gian: Quý II - IV/2024.

3.3. *Kinh phí*: Từ nguồn ngân sách huyện cấp cho các cơ quan, đơn vị và

Phòng Lao động - TB&XH huyện thực hiện công tác trẻ em năm 2024.

4. Phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em (theo Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 09/9/2021 của UBND huyện Tân Yên về việc phòng chống, tai nạn thương tích cho trẻ em giai đoạn 2021-2030)

4.1. Mục tiêu

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích xuống 300/100.000 trẻ em; giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn, thương tích xuống còn dưới 20/100.000 trẻ em; giảm tối đa số trẻ em tử vong do tai nạn đuối nước.

- 100% cán bộ làm công tác trẻ em cấp huyện, xã được tập huấn về kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích (TNNT) cho trẻ em.

4.2. Nội dung

4.2.1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em

- Nội dung: Các văn bản chỉ đạo và kiến thức, kỹ năng về phòng, chống TNNT trẻ em; Tiêu chí “Ngôi nhà an toàn” phòng, chống TNNT trẻ em; cảnh báo nguy cơ TNNT, đuối nước trẻ em; những hoạt động và kết quả công tác phòng, chống TNNT, đuối nước trẻ em.

- Hình thức: Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở, Công thông tin điện tử của huyện; cấp phát tài liệu, tờ rơi, tờ gấp, pa nô, biển cảnh báo nguy hiểm; tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo; tổ chức truyền thông trực tiếp tại trường học, cộng đồng dân cư...

- Thời gian: Quý I - IV/2024.

4.2.2. Nâng cao năng lực phòng, chống TNNT đối với trẻ em

- Nội dung: Đánh giá thực trạng, nguy cơ gây TNNT trẻ em; Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống TNNT cho trẻ em giai đoạn 2021-2030; giai đoạn 2023-2030; kiến thức, kỹ năng phòng, chống TNNT, đuối nước trẻ em...

- Thành phần: Đại diện lãnh đạo UBND cấp huyện, xã; lãnh đạo và chuyên viên phòng Lao động - TB&XH; cán bộ làm công tác trẻ em các xã, thị trấn.

- Thời gian: Quý II - III/2024 (do Sở Lao động - TB&XH tổ chức).

4.2.3. Công tác kiểm tra, giám sát

- Nội dung: Kiểm tra tình hình và kết quả thực hiện công tác phòng, chống TNNT, đuối nước trẻ em tại địa phương; tìm hiểu vụ việc liên quan đến trẻ em bị TNNT, đặc biệt TNNT do đuối nước.

- Phương thức tiến hành: Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành hoặc chuyên ngành; tổ chức kiểm tra theo kế hoạch hoặc đột xuất khi có vấn đề nảy sinh về trẻ em liên quan đến TNNT, đuối nước.

- Thời gian: Quý I - IV/2024.

4.3. Kinh phí: Từ nguồn ngân sách huyện cấp cho các cơ quan, đơn vị,

UBND các xã, thị trấn năm 2024.

5. Xã, thị trấn phù hợp với trẻ em (Theo Văn bản số 44/LĐTĐ&XH-TE ngày 24/01/2024 của Phòng LĐ-TB&XH huyện về việc thực hiện xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em năm 2024)

5.1. Mục tiêu: Tăng cường kiểm tra, giám sát và hướng dẫn UBND các xã, thị trấn đánh giá các tiêu chí xây dựng xã, thị trấn phù hợp với trẻ em để kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra.

5.2. Nội dung

5.2.1. Hoạt động tuyên truyền

- Nội dung: Tiêu chí xã, thị trấn phù hợp với trẻ em; các hoạt động, điển hình tiêu biểu, những sáng kiến hay trong công tác xây dựng xã, thị trấn phù hợp với trẻ em.

- Hình thức: Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở, Cổng thông tin điện tử của huyện; cấp phát tài liệu, tờ rơi; pano áp phích, tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo...

- Thời gian: Quý I - IV/2024.

5.2.2. Kiểm tra, giám sát

- Nội dung: Công tác triển khai, kết quả thực hiện và việc đánh giá, công nhận xã, thị trấn phù hợp với trẻ em tại địa phương.

- Phương thức tiến hành: Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra theo kế hoạch tại địa phương (có Kế hoạch kiểm tra cụ thể sau).

- Thời gian: Quý III/2024.

6. Phòng, chống HIV cho trẻ em

6.1. Mục tiêu

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng và toàn xã hội về công tác BVCS&GDTE bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS; chống kỳ thị và phân biệt đối xử với trẻ em bị nhiễm HIV.

- Đảm bảo không phát sinh mới trẻ em nhiễm HIV, đạt 95% trở lên trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV trong diện quản lý được cung cấp các dịch vụ về y tế, giáo dục, tư vấn, hỗ trợ dinh dưỡng và phát triển thể chất, chăm sóc thay thế, vui chơi, giải trí và các chính sách xã hội.

6.2. Nội dung

6.2.1. Hoạt động tuyên truyền

- Nội dung: Tuyên truyền các chính sách, pháp luật, các văn bản, các hoạt động liên quan đến công tác phòng, chống HIV/AIDS đối với trẻ em.

- Hình thức: Phát hành tài liệu, tờ rơi, tờ gấp, pa nô...; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở, Cổng thông tin điện tử của huyện; tuyên truyền lồng ghép thông qua hội nghị, hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt câu lạc bộ và các chương trình khác...

6.2.2. Nâng cao năng lực của cán bộ làm công tác trẻ em cấp xã, thị trấn

và ở thôn, TDP về phòng, chống HIV đối với trẻ em

Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực của cán bộ làm công tác trẻ em cấp xã và ở thôn, TDP về nội dung phòng, chống HIV đối với trẻ em, lồng ghép với các lớp tập huấn về BVCS&GDTE của ngành, địa phương.

6.2.3. Công tác kiểm tra, giám sát

- Nội dung: Kiểm tra tình hình triển khai thực hiện chính sách, pháp luật, các chương trình liên quan đến công tác phòng, chống HIV đối với trẻ em.

- Phương thức tiến hành: Kiểm tra lồng ghép với nội dung, chương trình công tác khác.

6.3. Kinh phí: Thực hiện lồng ghép các nội dung khác nêu trong kế hoạch và nguồn kinh phí của Trung tâm Y tế huyện.

7. Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng

7.1. Mục tiêu

- 90% trẻ em đến 08 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện theo nhu cầu và phù hợp với độ tuổi về chăm sóc nuôi dưỡng, bảo vệ trẻ em, phúc lợi xã hội.

- 90% cán bộ làm công tác trẻ em tại cộng đồng, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng liên quan để hỗ trợ, chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em.

7.2. Nội dung

7.2.1. Hoạt động tuyên truyền

- Nội dung: Các văn bản và kiến thức, kỹ năng chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em những năm đầu đời; kỹ năng làm cha mẹ, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục sớm; kỹ năng nuôi dưỡng trẻ phát triển phù hợp với độ tuổi...

- Hình thức: băng pano áp phích, băng rôn vượt đường, cấp phát tờ rơi, tài liệu truyền thông dành cho cán bộ, cha mẹ, trẻ em; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cấp huyện đến cơ sở, Cổng thông tin điện tử của huyện; tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo,...

- Thời gian: Quý I - IV/2024.

7.2.2. Nâng cao năng lực về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em

- Nội dung: Hướng dẫn thực hiện các văn bản liên quan đến công tác chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời; các kiến thức, kỹ năng chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; kỹ năng làm cha mẹ, kỹ năng nuôi dưỡng trẻ em phát triển phù hợp với độ tuổi.

- Thành phần: Cán bộ làm công tác trẻ em cấp huyện, xã.

- Thời gian: Quý II - IV/2024 (lồng ghép với các lớp tập huấn về công tác trẻ em của ngành).

7.2.3. Công tác kiểm tra, giám sát

- Nội dung: Kiểm tra tình hình triển khai thực hiện chính sách, pháp luật,

các chương trình liên quan đến chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em.

- Phương thức tiến hành: Kiểm tra lồng ghép với các nội dung, chương trình công tác khác.

- Thời gian: Quý II - IV/2024.

7.3. Kinh phí: Từ nguồn ngân sách huyện cấp cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn năm 2024.

8. Thực hiện thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề trẻ em (theo Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 29/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2019 của Bộ Lao động - TB&XH; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 15/01/2021 của UBND huyện Tân Yên).

8.1. Mục tiêu

- Thực hiện có hiệu quả quyền tham gia của trẻ em theo quy định; đảm bảo 100% chính sách, pháp luật về trẻ em cấp tỉnh, cấp huyện đều có tham vấn ý kiến của trẻ em.

- Khoảng 40% trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp.

8.2. Nội dung

8.2.1. Hoạt động tuyên truyền

- Nội dung: Tuyên truyền về các chính sách, pháp luật, nội dung các văn bản liên quan đến thực hiện quyền tham gia của trẻ em...

- Hình thức: Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở, Cổng thông tin điện tử của huyện; nhân bản, cấp phát tài liệu, tờ rơi; tuyên truyền lồng ghép trong các hội nghị, hội thảo...

- Thời gian: Quý I - IV/2024.

8.2.2. Tổ chức Diễn đàn trẻ em

- Thành phần: Đại diện lãnh đạo UBND huyện, một số ngành, đoàn thể cấp huyện và UBND xã, thị trấn; Ban giám hiệu, giáo viên, học sinh khối THCS.

- Thời gian: Quý I - III/2024.

8.2.3. Công tác kiểm tra giám sát

- Nội dung: Kiểm tra tình hình thực hiện chính sách, pháp luật, các chương trình liên quan đến thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em về các vấn đề về trẻ em.

- Phương thức tiến hành: Kiểm tra lồng ghép trong với nội dung, chương trình công tác khác.

- Thời gian: Quý II - IV/2024.

8.3. Kinh phí: Từ nguồn ngân sách của cấp huyện, xã năm 2024.

9. Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng

9.1. Mục tiêu

- 80% trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng; 70% trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng hòa nhập cộng đồng phù hợp.

- 70% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

9.2. Nội dung

9.2.1. Hoạt động tuyên truyền

- Nội dung: Chính sách, pháp luật, các văn bản liên quan đến chăm sóc, hỗ trợ trẻ em khuyết tật; kiến thức về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục, phục hồi chức năng, giáo dục nghề nghiệp, tư vấn tâm lý, bảo vệ trẻ em...

- Hình thức tuyên truyền: Nhân bản tờ rơi, tài liệu truyền thông dành cho cán bộ, cha mẹ, trẻ em; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cấp huyện, xã, Cổng thông tin điện tử của huyện; tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo...

- Thời gian: Quý I - IV/2024.

9.2.2. Nâng cao năng lực về hỗ trợ, chăm sóc trẻ em khuyết tật

- Nội dung: Hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định, Kế hoạch; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục, phục hồi chức năng, giáo dục nghề nghiệp, tư vấn tâm lý, bảo vệ trẻ em...

- Thành phần: Cán bộ làm công tác trẻ em cấp huyện, xã, thị trấn.

- Thời gian: Quý II - IV/2024.

9.2.3. Công tác kiểm tra, giám sát

- Nội dung: Kiểm tra tình hình triển khai thực hiện chính sách, pháp luật, các chương trình liên quan đến hỗ trợ trẻ em khuyết tật.

- Phương thức tiến hành: Kiểm tra lồng ghép với nội dung, chương trình công tác khác.

- Thời gian: Quý II - IV/2024.

9.3. Kinh phí: Thực hiện lồng ghép các nội dung khác nêu trong kế hoạch.

10. Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật

10.1. Mục tiêu

- 100% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em và trẻ em bị mua bán vì mục đích bóc lột sức lao động khi có thông báo được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, được quản lý, theo dõi.

- 70% trẻ em, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- 95% công chức, viên chức cấp huyện và cán bộ, công chức cấp xã ngành

Lao động - TB&XH, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến vấn đề lao động trẻ em được tập huấn kiến thức, kỹ năng về quản lý, phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em với các hình thức khác nhau.

10.2. Nội dung

10.2.1. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội

- Nội dung: Quy định của pháp luật về lao động trẻ em, công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em...

- Hình thức: tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở, Cổng thông tin điện tử của huyện; in, phát hành tài liệu, tờ rơi, pano áp phích, băng rôn vượt đường; tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng, trường học...; tuyên truyền lồng ghép trong các hội nghị, hội thảo của ngành...

- Thời gian: Quý II - IV/2024.

10.2.2. Nâng cao năng lực phòng ngừa lao động trẻ em

- Nội dung: chính sách, quy định của pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; quy trình, mạng lưới phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em...

- Thành phần: cán bộ làm công tác trẻ em cấp huyện, xã.

- Thời gian: Quý II - IV/2024.

10.2.3. Công tác kiểm tra giám sát

- Nội dung: Kiểm tra tình hình triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa lao động trẻ em.

- Phương thức tiến hành: Kiểm tra lồng ghép công tác trẻ em năm 2024.

- Thời gian: Quý II - IV/2024.

10.3. Kinh phí: Từ nguồn ngân sách huyện cấp cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn năm 2024.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - TB&XH

- Chủ trì, tham mưu, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Lao động - TB&XH tỉnh Bắc Giang về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Đồng thời, triển khai thực hiện và xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát các nội dung của Kế hoạch.

- Xây dựng và tổ chức phối hợp các ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn tổ chức Tháng hành động vì trẻ em, Ngày Quốc tế Thiếu nhi 01/6, Tết Trung thu và các chương trình khác...

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi tiến độ thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch; định kỳ báo cáo UBND huyện, Sở Lao động - TB&XH tỉnh theo quy định.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Chỉ đạo Ban giám hiệu các nhà trường nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền thực hiện tốt quyền trẻ em theo Luật Trẻ em; Luật Giáo dục; thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục tâm lý lứa tuổi và chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên; phòng, chống bạo lực học; phòng, chống xâm hại trẻ em; kỹ năng phòng, chống TNTT, đuối nước trẻ em.

3. Phòng Văn hoá - Thông tin, Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao huyện

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các hoạt động có liên quan đến việc bảo vệ chăm sóc trẻ em; Đồng thời, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ vui chơi, giải trí thể dục, thể thao cho trẻ em.

- Tăng cường xây dựng các chương trình, chuyên mục, số lượng tin bài...tuyên truyền về các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Tháng hành động vì trẻ em năm 2024 theo chủ đề của năm thông qua các hình thức phù hợp.

4. Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu, giải pháp về công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ; sức khỏe, dinh dưỡng trẻ em.

- Chỉ đạo các Trạm y tế xã, thị trấn phát huy hiệu quả mạng lưới cộng tác viên dân số KHHGD ở cơ sở.

5. Công an huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền và thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu về đấu tranh phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật trong thanh, thiếu niên; có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm quyền trẻ em, nhất là các đối tượng có hành vi ngược đãi, buôn bán, đánh đập, bóc lột và xâm hại tình dục trẻ em.

6. Phòng Tư pháp

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhận dân; tập trung tuyên truyền phổ biến Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Trẻ em; Luật phòng, chống bạo lực gia đình...

7. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Tham mưu, thẩm định phê duyệt dự toán, bố trí kinh phí, hướng dẫn thanh, quyết toán nguồn kinh phí thực hiện các nội dung theo Kế hoạch.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH huyện, các tổ chức xã hội trên địa bàn huyện

- Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH huyện, các tổ chức xã hội trên địa bàn huyện: tăng cường tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên, nhân dân về các kiến thức, kỹ năng về Luật Trẻ em, các luật có liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em, phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em. Đồng thời, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ trẻ em; phòng, chống xâm hại, bạo lực, tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em tại địa phương.

- Đề nghị Huyện đoàn: Chủ động phối hợp với UBND các xã, thị trấn tổ chức các hoạt động vui chơi, bổ ích, an toàn, lành mạnh và tiết kiệm, đảm bảo mọi trẻ em đều được tham gia các quyền trẻ em như: Tổ chức các hoạt động hè, Tết Trung thu cho trẻ em; đồng thời, tổ chức tuyên truyền lồng ghép các buổi sinh hoạt Đoàn, Đội với nội dung Luật Trẻ em; các kiến thức kỹ năng về phòng, chống TNTT trẻ em; rà soát, kiểm tra, phát hiện các điểm nóng có nguy cơ cao xảy ra đuối nước, TNTT trẻ em; chỉ đạo các xã, thị trấn làm rào chắn, đặt biển cảnh báo tại những khu vực có nguy cơ xảy ra đuối nước, tai nạn giao thông...

9. UBND các xã, thị trấn

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo của UBND huyện và của đơn vị đã ban hành về công tác trẻ em trong giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch này, chỉ đạo xây dựng Kế hoạch cụ thể về công tác trẻ em năm 2024 và triển khai thực hiện đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.

- Tổ chức tốt các hoạt động Tháng hành động vì trẻ em, Ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6, Tết Trung thu cho trẻ em... tập trung hỗ trợ các chính sách ưu tiên trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc gia đình hộ nghèo, hộ cận nghèo...

- Thường xuyên rà soát, cấp mã định danh cho trẻ em, lập danh sách quản lý trẻ em theo quy định.

- Kế hoạch thực hiện công tác trẻ em gửi về UBND huyện (*qua phòng Lao động - TB&XH*) **trước ngày 12/03/2024**.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác trẻ em năm 2024 trên địa bàn huyện Tân Yên./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TB&XH;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Công an, Trung tâm Y tế, Hội Bảo vệ quyền trẻ em, Hội Bảo trợ NKT-TMC huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP: LĐ, CVXH;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Quốc Hưng